

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/2014/NQ-HĐND

*Quảng Trị, ngày 10 tháng 12 năm 2014*

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê chuẩn điều chỉnh quyết toán ngân sách nhà nước  
tỉnh Quảng Trị năm 2011, năm 2012**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ  
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Công văn số 2685/BTC-NSNN ngày 28 tháng 02 năm 2013 của Bộ Tài chính về việc quyết toán ngân sách nhà nước năm 2011;

Xét Tờ trình số 4196/TTr-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2014 của UBND tỉnh về việc đề nghị phê chuẩn điều chỉnh số liệu quyết toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương tỉnh Quảng Trị năm 2011, năm 2012; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê chuẩn điều chỉnh quyết toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương tỉnh Quảng Trị năm 2011, năm 2012 như sau:

1. Về số liệu: (Chi tiết theo Biểu đính kèm).

2. Các nội dung còn lại theo Nghị quyết số 21/2012/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2012 và Nghị quyết số 20/2013/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2013 của HĐND tỉnh.

**Điều 2.** Giao UBND tỉnh công khai quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2011, năm 2012 đã được HĐND tỉnh điều chỉnh và báo cáo Bộ Tài chính theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh Quảng Trị khóa VI, kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2014 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Hữu Phúc**

**CHI TIẾT PHÊ CHUẨN ĐIỀU CHỈNH QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH  
NHÀ NƯỚC, CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2011, NĂM 2012**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2014/NQ-HĐND  
ngày 10 tháng 12 năm 2014 của HĐND tỉnh Quảng Trị)*

<b>Số TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Số quyết toán đã phê chuẩn</b>	<b>Số điều chỉnh giảm</b>	<b>Số quyết toán sau điều chỉnh</b>
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3 = 1 - 2</i>
<b>I</b>	<b>Năm 2011</b>			
1	Tổng thu ngân sách nhà nước	6.294.245.043.532	24.705.000.000	6.269.540.043.532
	Trong đó:			
-	Thu bổ sung từ NSTW	3.480.706.747.406	24.705.000.000	3.456.001.747.406
2	Tổng chi ngân sách địa phương	5.166.021.199.986	24.705.000.000	5.141.316.199.986
	Trong đó:			
-	Chi thực hiện CT MTQG và một số nhiệm vụ	1.112.988.306.233	12.779.857.000	1.100.208.449.233
-	Chi chuyển nguồn sang năm sau	884.633.596.712	11.925.143.000	872.708.453.712
3	Chênh lệch thu - chi ngân sách địa phương	529.046.738.994		529.046.738.994
<b>II</b>	<b>Năm 2012</b>			
1	Tổng thu ngân sách nhà nước	7.122.775.019.591	11.925.143.000	7.110.849.876.591
	Trong đó:			
-	Thu chuyển nguồn năm trước sang năm sau	884.633.596.712	11.925.143.000	872.708.453.712
2	Tổng chi ngân sách địa phương	6.047.583.262.891	11.925.143.000	6.035.658.119.891
	Trong đó:			
-	Chi thực hiện CT MTQG và một số nhiệm vụ	1.545.185.058.154	11.925.143.000	1.533.259.915.154
3	Chênh lệch thu - chi ngân sách địa phương	472.539.845.616		472.539.845.616